

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 01/10/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HLD: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 30%

HLD - CTCP Đầu tư và Phát triển bất động sản HUDLAND - Ngày 25/10 tới đây, sẽ thực hiện chi trả cổ tức đợt 3 năm 2017 bằng tiền với tỷ lệ 30%. Ngày đăng ký cuối cùng của đợt chia cổ tức này là ngày 11/10/2018.

SMC: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 6%

SMC - CTCP Đầu tư Thương mại SMC – Đã thông báo kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018 với doanh thu 12.360 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 212 tỷ đồng. Bên cạnh đó, công ty còn thông báo sẽ trả cổ tức đợt 1 năm 2018 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, chi tiết sẽ được thông báo sau.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 18.38	26,458.31
	S&P 500	↓ -0.02	2,913.98
	Nasdaq	↑ 4.38	8,046.35
	FTSE 100	↓ -35.24	7,510.20
CHÂU ÂU	DAX	↓ -188.86	12,246.73
	CAC 40	↓ -46.92	5,493.49
	Nikkei 225	↑ 125.72	24,245.76
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 72.85	27,788.52
	Shanghai	↑ 29.58	2,821.35

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 01/10/2018

BÁN MẠNH CUỐI PHIÊN, VN-INDEX MẤT HƠN 4 ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Hai (01/10), áp lực chốt lời về cuối phiên kéo chỉ số VN-Index lùi sâu dưới mốc tham chiếu. Trong đó, lực bán tập trung mạnh vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, ngân hàng và bất động sản. Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn giao dịch khá tích cực.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 4,25 điểm, đóng cửa ở mức 1.012,88. Thanh khoản HOSE duy trì ở mức cao với gần 250 triệu cổ phiếu, giá trị gần 6.000 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ mua ròng gần 88 tỷ đồng trên HOSE.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến shooting star là khá tiêu cực. Bên cạnh đó, ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 1.013 điểm, tương ứng với MA(5) ngày, cũng đã bị phá vỡ. Điều này cho thấy khả năng cao là thị trường sẽ điều chỉnh trong phiên tới. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 990 - 1.000 điểm.

Trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự dài hạn 1.020 - 1.030 điểm (bao gồm đường MA(150) và MA(200), tương ứng với ngưỡng 1.027 điểm và 1.026 điểm), đây được coi là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 01/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.713 đồng, giảm 1 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay (01/10) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.713 đồng/USD, giảm 1 đồng so với cuối tuần trước. Các ngân hàng thương mại, sáng nay, lúc 9h00 giá mua - bán USD như sau: Ngân hàng Vietcombank giá USD được niêm yết ở mức 23.290 - 23.370 VND/USD (mua vào - bán ra), không đổi so với cuối tuần qua.

Sáng ngày 01/10: Giá vàng SJC ở mức 36,34 - 36,51 triệu đồng/lượng

Hôm nay (01/10), giá vàng SJC trên thị trường Hà Nội được Công ty Vàng bạc Đá quý Sài Gòn niêm yết giao dịch ở ngưỡng 36,34 - 36,51 triệu đồng/lượng (mua - bán), giảm nhẹ 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều. Thời điểm 9 giờ 13 phút sáng nay, giá vàng trên thị trường châu Á giao dịch ở mức 1.189,7 USD/ounce. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank (chưa tính thuế và các khoản phí), giá vàng trong nước hiện đắt hơn giá vàng thế giới hơn 3 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 28/09: Chỉ số Dow Jones tăng 0.07%, lên 26,458.31 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tăng 0.07%, lên 26,458.31 điểm, trong khi chỉ số Dow Jones giảm 0.02 điểm, xuống 2,913.98 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.05%, lên 8,046.35 điểm.

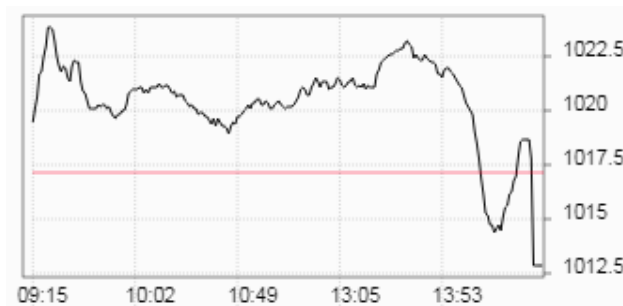
Ngày 28/09: Dầu WTI tăng 1.6%, lên 73.25 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex tăng 1.13 USD (tương đương 1.6%) lên 73.25 USD/thùng, mức cao nhất kể từ ngày 10/07/2018. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 tăng 1.35 USD (tương đương 1.7%) lên 82.73 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

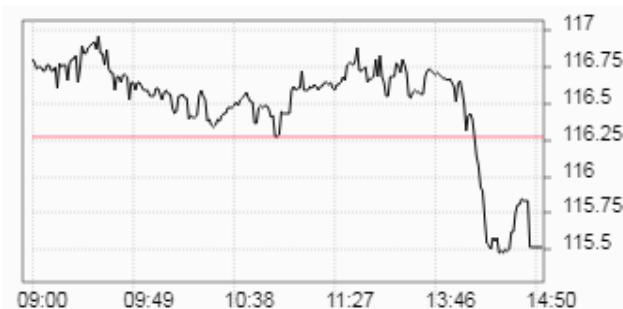
Thay đổi (điểm)	↓	-4,25/-0,42%
Giá trị (điểm)	↓	1,012.88
Khối lượng (cp)		247,613,761
Giá trị (tỷ đồng)		5,912.56
Số mã tăng giá	↑	122
Số mã giảm giá	↓	178
Số mã đứng giá	→	70

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SMA	13	13	13	13	11,170	↑ 7.0%
SHA	7	7	7	7	60,200	↑ 7.0%
COM	55.9	59.8	59.8	55.9	1,070	↑ 7.0%
HVX	4	4	4	3.5	5,630	↑ 7.0%
BTT	37.1	37.1	37.1	37.1	30	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,76/-0,65%
Giá trị (điểm)	↓	115.52
Khối lượng (cp)		58,144,636
Giá trị (tỷ đồng)		788.74
Số mã tăng giá	↑	68
Số mã giảm giá	↓	94
Số mã đứng giá	→	212

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PVV	0.8	0.8	0.8	0.7	65,000	↑ 14.3%
TV4	18	19.8	19.8	18	31,342	↑ 10.0%
VGP	21.2	21.2	21.2	21.2	100	↑ 9.8%
KST	17.9	17.9	17.9	17.9	100	↑ 9.8%
VSA	17.3	19.1	19.1	17.3	1,140	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	22,020,183	566,912
BÁN	14,741,553	1,193,782
MUA - BÁN	7,278,630	-626,870

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 01/10, khối ngoại mua ròng gần 88 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng gần 14 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 22 triệu cổ phiếu (trị giá gần 804 tỷ đồng) và bán ra gần 15 triệu cổ phiếu (trị giá gần 716 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 7 tỷ đồng) và bán ra hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 21 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 28/09/2018):

3,253,949.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 28/09/2018):

1,017.13 điểm

Cập nhật ngày 01/10/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	8.7%	2,679,611,550	106	103.1	-2.9	-2.7%	523,580	-2.43
VIC	8.0%	2,637,707,954	98.3	98.5	0.2	0.2%	1,269,410	0.16
VCB	7.0%	3,597,768,575	63	62.5	-0.5	-0.8%	1,932,610	-0.56
GAS	6.8%	1,913,950,000	115.7	119.6	3.9	3.4%	493,290	2.33
VNM	6.1%	1,451,453,429	137.3	136.3	-1.0	-0.7%	514,820	-0.45
SAB	4.4%	641,281,186	222.5	222.2	-0.3	-0.1%	20,780	-0.06
BID	3.7%	3,418,715,334	35.2	34.75	-0.5	-1.3%	1,733,190	-0.48
MSN	3.3%	1,157,373,974	92.8	93.9	1.1	1.2%	1,291,940	0.40
CTG	3.2%	3,723,404,556	27.55	27.05	-0.5	-1.8%	6,461,870	-0.58
TCB	3.1%	3,496,592,160	29.15	28.65	-0.5	-1.7%	2,816,100	-0.55
PLX	2.8%	1,293,878,081	71	71.6	0.6	0.9%	905,790	0.24
VRE	2.4%	1,901,078,733	41.9	40.75	-1.2	-2.8%	3,307,360	-0.68
VJC	2.1%	451,343,284	151.5	148.5	-3.0	-2.0%	1,238,340	-0.42
BVH	2.0%	680,471,434	98	97	-1.0	-1.0%	60,200	-0.21
HPG	2.0%	1,517,079,000	42.3	42.4	0.1	0.2%	6,816,120	0.05
NVL	1.3%	652,638,750	66.5	64.8	-1.7	-2.6%	541,970	-0.35
MBB	1.3%	1,815,505,363	23.1	23.1	0.0	0.0%	5,220,190	0.00
MWG	1.3%	323,169,521	127.2	127	-0.2	-0.2%	489,970	-0.02
VPB	1.2%	1,497,403,415	26.8	26.4	-0.4	-1.5%	4,950,190	-0.19
HDB	1.2%	980,999,979	38.85	39.4	0.6	1.4%	2,572,230	0.17

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 980 - 1.000

Vùng kháng cự: 1.020 - 1.040

Xu hướng

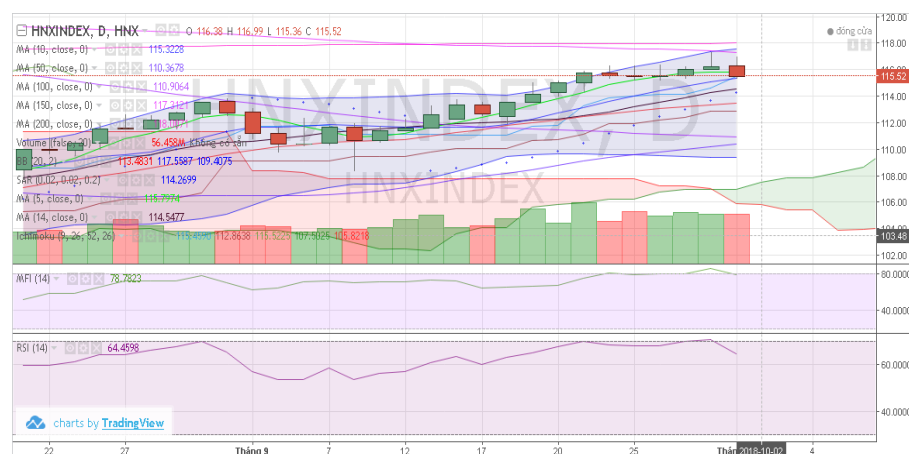
Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 112.0 - 114.0

Vùng kháng cự: 116.0 - 118.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 980 - 1.000 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 980 - 1.000 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 980. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 940 - 960 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.020 - 1.040 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.040. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.060 - 1.080 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 112.0 - 114.0 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 112.0 - 114.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 112.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 108.0 - 110.0.

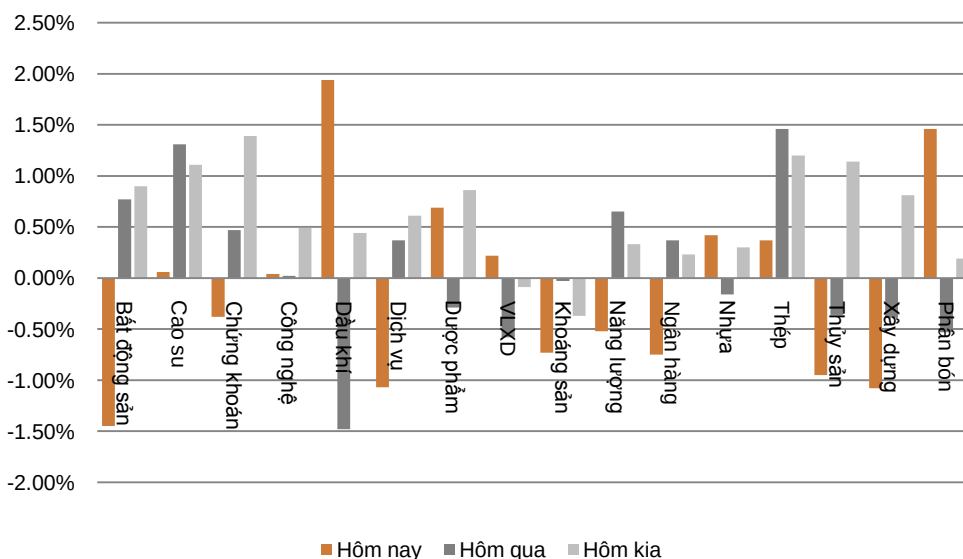
Trong kịch bản tích cực, vùng 116.0 - 118.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 118.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 120.0 - 122.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

BIỂU ĐỒ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.45%
Cao su	↑ 0.06%
Chứng khoán	↓ -0.38%
Công nghệ	↑ 0.04%
Dầu khí	↑ 1.94%
Dịch vụ	↓ -1.07%
Dược phẩm	↑ 0.69%
VLXD	↑ 0.22%
Khoáng sản	↓ -0.73%
Năng lượng	↓ -0.52%
Ngân hàng	↓ -0.75%
Nhựa	↑ 0.42%
Thép	↑ 0.37%
Thủy sản	↓ -0.95%
Xây dựng	↓ -1.08%
Phân bón	↑ 1.46%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	106	103.1	↓ -2.9	↓ -2.7%	523,580
	VIC	98.3	98.5	↑ 0.2	↑ 0.2%	1,269,410
	VRE	41.9	40.75	↓ -1.2	↓ -2.8%	3,307,360
Chứng khoán	SSI	33.5	33.2	↓ -0.3	↓ -0.9%	2,718,800
	HCM	69	69.5	↑ 0.5	↑ 0.7%	281,100
	VCI	64.8	64.2	↓ -0.6	↓ -0.9%	163,200
Dầu khí	GAS	115.7	119.6	↑ 3.9	↑ 3.4%	493,290
	PLX	71	71.6	↑ 0.6	↑ 0.9%	905,790
	BSR	20.3	20.2	↓ -0.1	↓ -0.5%	5,482,000
Ngân hàng	VCB	63	62.5	↓ -0.5	↓ -0.8%	1,932,610
	BID	35.2	34.75	↓ -0.5	↓ -1.3%	1,733,190
	CTG	27.55	27.05	↓ -0.5	↓ -1.8%	6,461,870
Thép	HPG	42.3	42.4	↑ 0.1	↑ 0.2%	6,816,120
	TVN	9.7	9.7	→ 0.0	→ 0.0%	28,000
	HSG	12.65	12.7	↑ 0.1	↑ 0.4%	8,381,820

Cập nhật ngày 01/10/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↑ 0.14%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↑ 2.78%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↑ 2.11%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↑ 0.78%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 1.11%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -0.24%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 3.49%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↑ 2.24%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -1.75%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 1.83%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↓ -0.91%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 0.65%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↑ 3.38%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↑ 4.11%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 0.54%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 6.04%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 01/10/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	73.469 ↑	0.14% ↑	1.91% ↑	4.97% ↑	45.24%	01/10/2018
Brent	83.22 ↑	0.60% ↑	2.49% ↑	6.49% ↑	48.29%	01/10/2018
Natural gas	3.0315 ↑	0.63% ↓	-0.21% ↑	5.84% ↑	3.96%	01/10/2018
Gasoline	2.0917 ↓	-0.40% ↑	1.79% ↑	3.02% ↑	34.47%	01/10/2018
Heating oil	2.359 ↑	0.18% ↑	3.20% ↑	3.75% ↑	33.54%	01/10/2018
Ethanol	1.281 ↓	-0.31% ↑	2.48% ↓	-1.69% ↓	-13.45%	01/10/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	814.3 ↑	0.29% ↑	0.12% ↑	8.35% ↑	16.57%	01/10/2018
Gold	1,187.6 ↓	-0.54% ↓	-0.87% ↓	-1.03% ↓	-6.51%	01/10/2018
Silver	14.6 ↓	-0.21% ↑	2.34% ↑	0.67% ↓	-12.00%	01/10/2018
Platinum	814.3 ↑	0.29% ↓	-1.18% ↑	3.93% ↓	-10.57%	01/10/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	2,067.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-0.39% ↑	35.81%	01/10/2018
Sugar	11.1 ↑	6.43% ↑	6.84% ↑	4.23% ↓	-22.50%	01/10/2018
Neodymium	407,500.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-28.51%	01/10/2018
Live Cattle	113.5 ↑	0.20% ↑	0.33% ↑	3.92% ↑	5.22%	01/10/2018
Cocoa	2,064.0 ↑	0.34% ↓	-4.75% ↓	-11.64% ↑	1.33%	01/10/2018
Coffee	102.4 ↓	-0.05% ↑	3.96% ↑	4.76% ↓	-19.50%	01/10/2018
Soybeans	847.1 ↑	0.03% ↑	0.72% ↑	1.81% ↓	-11.51%	01/10/2018
Wheat	510.5 ↑	0.20% ↓	-3.13% ↑	3.53% ↑	14.78%	01/10/2018
Cotton	73.6 ↓	-4.09% ↓	-6.49% ↓	-11.07% ↑	7.95%	01/10/2018
Rice	9.9 ↑	0.72% ↑	0.20% ↓	-9.22% ↓	-18.05%	01/10/2018
Cheese	1.7 →	0.00% ↓	-0.06% ↓	-1.96% ↓	-0.54%	01/10/2018
Palm Oil	2,094.0 ↓	-1.13% ↓	-2.01% ↓	-5.21% ↓	-22.13%	01/10/2018
Milk	16.1 →	0.00% ↓	-0.19% ↑	7.26% ↓	-1.65%	01/10/2018
Orange Juice	147.6 ↑	0.51% ↑	0.24% ↓	-4.47% ↓	-3.53%	01/10/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coffee	102.4 ↓	-0.05% ↑	3.96% ↑	4.76% ↓	-19.50%	01/10/2018
Copper	2.8 ↓	-0.18% ↓	-1.16% ↑	5.85% ↓	-5.31%	01/10/2018
Steel	4,567.0 ↑	0.07% ↓	-0.11% ↑	1.92% ↑	14.69%	01/10/2018
Coal	114.4 ↓	-0.11% ↑	2.65% ↑	5.44% ↑	21.60%	01/10/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
VCB	Mua	Mở	61.4	62.5	79.5	↑	29.5%	↑	1.8%	20/08/2018	
Trung bình:								↑	1.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:								↑	32.7%		

Cập nhật ngày 01/10/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	01/10/2018	SMA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,901,499 CP	12.15	0.75 (6.58%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	STT	UPCoM	Hợp ĐHCD thường niên 2018	8.5	0 (0%)
#REF!	02/10/2018	19/10/2018	VIT	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	13.2	0.4 (3.13%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	SHN	HNX	Hợp ĐHCD bất thường 2018	n/a	n/a
n/a	n/a	01/10/2018	PC1	HOSE	Giao dịch bổ sung - 17,317,452 CP	28.5	0 (0%)
n/a	n/a	01/10/2018	TA9	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,369,977 CP	9.8	0 (0%)
n/a	n/a	01/10/2018	VSA	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,281,492 CP	17.4	0.1 (0.58%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	TDM	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	19.5	-0.5 (-2.5%)
01/10/2018	02/10/2018	15/10/2018	BRR	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền, 400 đồng/CP	8.1	0 (0%)
01/10/2018	02/10/2018	n/a	SBT	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
n/a	02/10/2018	26/10/2018	PRT	UPCoM	Hợp đại ĐHĐCĐ lần đầu năm 2018	n/a	n/a
n/a	n/a	02/10/2018	C47	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	15.3	0.2 (1.32%)
n/a	n/a	02/10/2018	MCG	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	n/a	n/a
02/10/2018	03/10/2018	n/a	LCC	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	3.1	0 (0%)
n/a	n/a	02/10/2018	HAI	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	3.32	-0.06 (-1.78%)
n/a	n/a	02/10/2018	SHS	HNX	Giao dịch bổ sung - 5,395,674 CP	16.8	-0.2 (-1.18%)
02/10/2018	03/10/2018	19/10/2018	NSC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 15%	13.8	0 (0%)
03/10/2018	04/10/2018	n/a	DLG	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	2.76	0 (0%)
03/10/2018	04/10/2018	n/a	VNF	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 20.000 đồng/CP	28.6	0 (0%)
n/a	n/a	03/10/2018	PHC	HOSE	Giao dịch lần đầu - 20,839,956 CP	16	-0.1 (-0.62%)
n/a	n/a	03/10/2018	DTD	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,000,000 CP	11.8	-0.2 (-1.67%)
n/a	n/a	03/10/2018	NLG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,680,616 CP	32.6	0.6 (1.88%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.